

Số: 1740/QĐ-UBND

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 29 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố kết quả đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp; đánh giá kết quả hoạt động của người quản lý doanh nghiệp nhà nước, người đại diện vốn nhà nước tại doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu năm 2019

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Căn cứ vào Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06/10/2015 của Chính phủ về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước;

Trên cơ sở đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 1984/TTr-STC ngày 21/5/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay công bố kết quả đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp; đánh giá kết quả hoạt động của người quản lý doanh nghiệp nhà nước, người đại diện vốn nhà nước tại doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu năm 2019 (kèm theo biểu Tổng hợp kết quả đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại Doanh nghiệp năm 2019; Biểu đánh giá kết quả hoạt động của người quản lý Doanh nghiệp, người đại diện vốn nhà nước năm 2019).

1. Các doanh nghiệp có trách nhiệm công bố kết quả xếp loại này lên Trang thông tin điện tử của doanh nghiệp. Trong những năm tiếp theo, các doanh nghiệp thực hiện nghiêm túc việc lập, gửi các báo cáo đầy đủ chỉ tiêu kèm theo thuyết minh và đúng thời hạn quy định.

2. Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông công bố kết quả xếp loại này lên Trang thông tin điện tử của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Sở Tài chính công bố kết quả xếp loại này lên Trang thông tin điện tử của Sở.

3. Sở Nội vụ căn cứ kết quả đánh giá hiệu quả hoạt động, xếp loại doanh nghiệp và kết quả đánh giá hoạt động của người đại diện vốn nhà nước tại doanh nghiệp nêu trên để tổ chức đánh giá người đại diện vốn nhà nước giữ các chức danh quản lý tại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước theo quy định hiện hành.

Điều 2. Chế độ khen thưởng

Căn cứ vào mức độ hoàn thành nhiệm vụ, người quản lý Doanh nghiệp nhà nước, người đại diện vốn nhà nước tại doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu được xét chi thưởng từ Quỹ thưởng người quản lý Doanh nghiệp, người đại diện vốn nhà nước theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Chủ tịch Công ty, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc (Giám đốc) các doanh nghiệp có tên trong danh sách và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TTr.Tỉnh Ủy, TTr. HĐND Tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch UBND Tỉnh (để b/c);
- Bộ Tài chính (Cục Tài chính Doanh nghiệp);
- Các Sở: Tài chính, Nội vụ, KH&ĐT, LĐ-TB&XH;
- Trung tâm Công báo – Tin học Tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Khánh



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG VÀ XẾP LOẠI DOANH NGHIỆP NĂM 2019
(Kèm theo Quyết định số 1740/QĐ-UBND ngày 29 / 6 /2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh BR-VT)

Tên doanh nghiệp	Chỉ tiêu 1			Chỉ tiêu 2						Chỉ tiêu 3					Chỉ tiêu 4 Xếp loại	Chỉ tiêu 5 Xếp loại	Xếp loại DN	
	Doanh thu và thu nhập			Lợi nhuận sau thuế		Vốn CSH bình		Tỷ suất		Xếp loại	Khả năng thanh toán nợ đến			Nợ quá hạn (tr.đồng)				Xếp loại
	KH	TH	Xếp loại	KH	TH	KH	TH	KH	TH		Tài sản ngắn hạn (tr.đồng)	Nợ ngắn hạn (tr.đồng)	TSNH/NNH (lần)					
A Doanh nghiệp Nhà nước nắm giữ 100% Vốn điều lệ																		
1 Công ty TNHH MTV Xô số kiến thiết tỉnh	3.444.060	3.744.109	A	400.000	497.623	770.310	610.000	51,93%	81,58%	A	1.081.364	516.754	2,09	0	A	A		A
2 Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp BR-VT	32.500	32.748	A	880	1.237	41.056	41.025	2,14%	3,02%	A	15.437	16.337	0,94	0	B	A		A
B Doanh nghiệp Nhà nước nắm giữ > 50% Vốn điều lệ																		
I Doanh nghiệp hoạt động kinh doanh																		
3 Công ty CP Công trình Giao thông	400.000	467.865	A	10.000	11.504	99.000	86.743	10,10%	13,26%	A	368.455	336.973	1,09	0	A	A		A
4 Công ty CP Cao su Thống Nhất	108.500	106.940	B	24.500	38.063	287.974	287.974	8,51%	13,22%	A	206.082	18.848	10,93	0	A	A		A
5 Công ty CP Du lịch tỉnh	156.650	137.868	C	8.160	3.469	197.683	197.683	4,13%	1,75%	C	66.128	34.549	1,91	0	A	B		C
6 Công ty CP XD và phát triển đô thị	501.700	406.634	C	4.650	4.022	377.084	367.554	1,23%	1,09%	C	510.186	461.096	1,11	3.909	C	B		C
II Doanh nghiệp cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích (doanh thu thực hiện sản phẩm, dịch vụ công ích của nhà nước ≥ 70% tổng doanh thu)																		
7 Công ty CP dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu	206.400	329.471	A	63.100	102.793	249.100	204.097	25,33%	50,36%	A	192.268	84.645	2,27	0	A	A	A	A
8 Công ty CP DV Môi trường và Công trình đô thị Vũng Tàu	108.000	116.619	A	14.400	15.096	84.000	85.541	17,14%	17,65%	A	80.553	21.905	3,68	0	A	A	A	A
9 Công ty CP dịch vụ đô thị Bà Rịa	94.000	108.127	A	11.766	13.478	48.500	47.924	24,26%	28,12%	A	64.737	36.028	1,80	0	A	A	A	A
C Doanh nghiệp Nhà nước nắm giữ ≤ 50% Vốn điều lệ																		
I Doanh nghiệp hoạt động kinh doanh																		
10 Công ty CP Cấp nước BR-VT	635.173	675.470	A	220.250	225.150	812.000	822.515	27,12%	27,37%	A	346.794	120.545	2,88	0	A	A		A
11 Công ty cổ phần Du lịch Quốc tế	29.000	33.524	A	1.500	1.418	350.000	350.000	0,43%	0,41%	B	44.237	18.423	2,40	0	A	A		B
12 Công ty CP Dịch vụ và Đầu tư Phát triển đô thị huyện Long Điền	38.000	48.132	A	4.260	4.441	22.045	16.597	19,32%	26,76%	A	19.949	1.812	11,01	0	A	A		A
II Doanh nghiệp cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích (doanh thu thực hiện sản phẩm, dịch vụ công ích của nhà nước ≥ 70% tổng doanh thu)																		
13 Công ty CP Phát triển Công viên cây xanh và Đô thị Vũng Tàu	185.000	199.968	A	9.000	10.919	38.646	40.064	23,29%	27,25%	A	126.688	125.578	1,01	0	A	A	A	A
14 Công ty CP Dịch vụ đô thị Tân Thành	49.000	63.890	A	3.900	5.559	26.900	23.932	14,50%	23,23%	A	27.264	11.446	2,38	0	A	B	A	B

* Ghi chú:

- Chỉ tiêu 4: Tình hình chấp hành các quy định pháp luật hiện hành.
- Chỉ tiêu 5: Tình hình thực hiện sản phẩm, dịch vụ công ích.



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH - VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP,
NGƯỜI ĐẠI DIỆN VỐN NHÀ NƯỚC NĂM 2019**

(Kèm theo Quyết định số 1740/QĐ-UBND ngày 29 / 6 /2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh BR-VT)

TT	Tên doanh nghiệp	Tỷ suất LN/Vốn CSH (%)			Kết quả xếp loại	Tình hình thực hiện tiêu chí đánh giá kết quả hoạt động	Xếp loại hoạt động người quản lý doanh nghiệp, người đại diện vốn nhà nước
		Kế hoạch	Thực hiện	% Thực hiện/ Kế hoạch			
A	Doanh nghiệp Nhà nước nắm giữ 100% Vốn điều lệ						
1	Công ty TNHH MTV Xô số kiến thiết tỉnh	51,93%	81,58%	157,1%	A	Thực hiện tốt	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
2	Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp BR-VT	2,14%	3,02%	140,7%	A	Thực hiện tốt	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
B	Doanh nghiệp Nhà nước nắm giữ > 50% Vốn điều lệ						
I	Doanh nghiệp hoạt động kinh doanh						
3	Công ty CP Công trình giao thông	10,10%	13,26%	131,3%	A	Thực hiện tốt	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
4	Công ty CP Cao su Thống Nhất	8,51%	13,22%	155,4%	A	Thực hiện tốt	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
5	Công ty CP Du lịch tỉnh	4,13%	1,75%	42,5%	C	Thực hiện chưa tốt	Không hoàn thành nhiệm vụ
6	Công ty CP XD và phát triển đô thị tỉnh	1,23%	1,09%	88,7%	C	Thực hiện chưa tốt	Không hoàn thành nhiệm vụ
II	Doanh nghiệp cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích (doanh thu thực hiện sản phẩm, dịch vụ công ích của nhà nước ≥ 70% tổng doanh thu)						
7	Công ty CP Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu	25,33%	50,36%	198,8%	A	Thực hiện tốt	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
8	Công ty CP DV Môi trường và Công trình đô thị Vũng Tàu	17,14%	17,65%	102,9%	A	Thực hiện tốt	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
9	Công ty CP Dịch vụ đô thị Bà Rịa	24,26%	28,12%	115,9%	A	Thực hiện tốt	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
C	Doanh nghiệp Nhà nước nắm giữ ≤ 50% Vốn điều lệ						
I	Doanh nghiệp hoạt động kinh doanh						
10	Công ty CP Cấp nước BR-VT	27,12%	27,37%	100,9%	A	Thực hiện tốt	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
11	Công ty CP Dịch vụ Du lịch Quốc tế	0,43%	0,41%	94,5%	B	Thực hiện tốt	Hoàn thành nhiệm vụ
12	Công ty CP Dịch vụ và Đầu tư Phát triển đô thị huyện Long Điền	19,32%	26,76%	138,5%	A	Thực hiện tốt	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
II	Doanh nghiệp cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích (doanh thu thực hiện sản phẩm, dịch vụ công ích của nhà nước ≥ 70% tổng doanh thu)						
13	Công ty CP Phát triển Công viên cây xanh và Đô thị Vũng Tàu	23,29%	27,25%	117,0%	A	Thực hiện tốt	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
14	Công ty CP Dịch vụ đô thị Tân Thành	14,50%	23,23%	160,2%	B	Thực hiện tốt	Hoàn thành nhiệm vụ